

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Các tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 và Thông tư số 22/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2025.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng (Ba nghìn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) lên 7.267.637.560.000 đồng (Bảy nghìn hai trăm sáu mươi bảy tỷ sáu trăm ba mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50% và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50% theo nội dung chi tiết của Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm.

2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức (trường hợp KienlongBank chưa thực hiện chuyển giao dịch sang

niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức) hoặc hệ thống giao dịch chứng khoán đã niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán tổ chức (trường hợp KienlongBank đã triển khai chuyển giao dịch sang niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức).

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

a. Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

g. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

h. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

i. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

k. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

l. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

m. Lựa chọn đơn vị Tư vấn phát hành.

n. Các công việc khác có liên quan.

o. Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Minh



PHỤ LỤC 01 - PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2025 CỦA NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

(Đính kèm Tờ trình số: 03 /TTr-HĐQT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

- Nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh của KienlongBank.

- Nhằm nâng cao khả năng quản trị rủi ro, tuân thủ và đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank.

- Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh sinh lời cho KienlongBank, đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng.

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn và phát triển mạng lưới hoạt động của KienlongBank.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1. Tổng quan phương án tăng vốn điều lệ:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm lập phương án tăng vốn điều lệ là 3.652.818.780.000 đồng, tương đương 365.281.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- | | |
|--|-------------------------------------|
| - Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long |
| - Mã chứng khoán | : KLB |
| - Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| - Mệnh giá | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| - Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2024 | : 3.652.818.780.000 đồng |
| - Vốn điều lệ tại thời điểm lập phương án tăng vốn điều lệ | : 3.652.818.780.000 đồng |
| - Số lượng cổ phiếu đã phát hành | : 365.281.878 cổ phiếu |

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|------------------------|
| - Số lượng cổ phiếu quỹ | : 3.800.000 cổ phiếu |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 361.481.878 cổ phiếu |

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa là 3.614.818.780.000 đồng (Ba nghìn sáu trăm mười bốn tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), tương đương với 361.481.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần:

Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành <i>Đơn vị tính: Cổ phiếu</i>	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá <i>Đơn vị tính: đồng</i>
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50%	180.740.939	1.807.409.390.000

Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành <i>Đơn vị tính: Cổ phiếu</i>	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá <i>Đơn vị tính: đồng</i>
Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50%	180.740.939	1.807.409.390.000
Tổng cộng	361.481.878	3.614.818.780.000

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2025: Tối đa 7.267.637.560.000 đồng, tương đương 726.763.756 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung triển khai Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:

2.1. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

- Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.
- Mã chứng khoán: KLB.
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 180.740.939 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: Tối đa 1.807.409.390.000 đồng.
- Thời gian dự kiến phát hành: Do HĐQT quyết định sau khi ĐHĐCĐ thông qua, cùng thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua thêm cổ phiếu của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và sau khi nhận được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền. Thời gian dự kiến hoàn thành Quý IV/2025.
- Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).
- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thời điểm 31/12/2024 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:50, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 50 cổ phiếu mới.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 1.815 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:50, cổ đông A được nhận thêm tương ứng $1.815 \times 50\% = 907,50$ cổ phiếu mới.

Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 907 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ (0,50 cổ phiếu).

q. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

r. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

2.2. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

b. Mã chứng khoán: KLB.

c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.

f. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 180.740.939 cổ phiếu.

g. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: Tối đa 1.807.409.390.000 đồng.

h. Thời gian dự kiến phát hành: Do HĐQT quyết định sau khi ĐHĐCĐ thông qua, cùng thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng hình thức nhận cổ phiếu và sau khi nhận được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền. Thời gian dự kiến hoàn thành trong năm 2025 – 2026.

i. Hình thức tăng vốn: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 50% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

j. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu hoặc giá chào bán khác cao hơn do HĐQT quyết định phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của KienlongBank và quy định của Pháp luật.

k. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua thêm).

l. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:50, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được mua thêm 50 cổ phiếu mới.

m. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 1.815 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:50, cổ đông A được mua thêm tương ứng $1.815 \times 50\% = 907,50$ cổ phiếu mới.

Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được mua thêm 907 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ (0,50 cổ phiếu).

n. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (bao gồm số cổ phiếu phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác) với giá chào

bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

Đối tượng và phương thức phân phối: Giao HĐQT lựa chọn và quyết định việc phân phối cho các Nhà đầu tư khác đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật.

Trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

o. Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định.

p. Tỷ lệ chào bán thành công: Không áp dụng.

q. Tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài: Do HĐQT quyết định trong giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Pháp luật.

3. Thông tin về quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác được xác định theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2024	Trích lập quỹ, chia cổ tức từ LN năm 2024	Sau khi thực hiện trích lập các quỹ
1	Vốn điều lệ	3.652.819		3.652.819
2	Cổ phiếu quỹ	(34.200)	-	(34.200)
3	Các quỹ của TCTD	573.838	222.126	795.964
3.1	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	128.970	88.749	217.719
3.2	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	444.865	88.749	533.614
3.3	<i>Quỹ khác</i>	3	44.627	44.630
4	Lợi nhuận chưa phân phối	2.412.495		2.190.368
	Tổng cộng	6.604.952		6.604.952

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của KienlongBank đã được kiểm toán, lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31/12/2024 là 2.412.495 triệu đồng, sau khi thực hiện trích các quỹ số tiền 222.126 triệu đồng (trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 88.749 triệu đồng, trích quỹ dự phòng tài chính là 88.749 triệu đồng, trích quỹ khác là 44.627 triệu đồng) thì số tiền còn lại là 2.190.368 triệu đồng, KienlongBank hoàn toàn có đủ nguồn lợi nhuận để thực hiện việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 50%, tương đương 1.807.409.390.000 đồng theo mệnh giá cổ phiếu.

4. Kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: KienlongBank không có kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

5. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn có phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Phụ lục 02 đính kèm.

6. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Phụ lục 02 đính kèm.

7. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ: Phụ lục 02 đính kèm.

8. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức (trường hợp KienlongBank chưa thực hiện chuyển giao dịch sang niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức) hoặc hệ thống giao dịch chứng khoán đã niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán tổ chức (trường hợp KienlongBank đã triển khai chuyển giao dịch sang niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức).

9. Công bố thông tin

KienlongBank thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM:

Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2025 là 3.614.818.780.000 đồng (Ba nghìn sáu trăm mười bốn tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó, số tiền thu được từ việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến được sử dụng như sau:

Phương án sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh sinh lời cho KienlongBank, đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng	1.750.000.000.000	Năm 2025-2026
Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn và phát triển mạng lưới hoạt động của KienlongBank	57.409.390.000	
Tổng cộng	1.807.409.390.000	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, phân bổ sử dụng nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI:

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025		
		Kế hoạch năm 2025	Tăng/giảm (+/-) so với thực hiện năm 2024	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn điều lệ	3.653	7.268	3.615	98,96
2. Tổng tài sản hợp nhất	92.176	102.000	9.824	10,66
3. Tổng nguồn vốn huy động hợp nhất	82.575	93.000	10.425	12,62
4. Dự nợ cấp tín dụng	61.432	71.000(*)	9.568	15,58
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,52	< 3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	1.112	1.379	267	24,00
7. Cổ tức (%)	-	50,00(**)		
8. Thuế thu nhập doanh nghiệp	224,56	275,8	51	22,82
9. Lợi nhuận sau thuế	887	1.103	216	24,31
10. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) (%)	14,36	13,69		
11. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) (%)	0,99	1,14		

(*) Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

(*) Kế hoạch chia cổ tức: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Sau khi tăng vốn điều lệ KienlongBank sẽ tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



PHỤ LỤC 02

Đính kèm Tờ trình số: 03 /TTr-HĐQT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông/Tên cá nhân là người có liên quan/Tên tổ chức là người có liên quan	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

flu

3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
		Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nước ngoài	4.004.826	1,11	1,10	7.809.411	1,11	1,10

Ghi chú:

- Tổng số lượng cổ phần hiện tại : 365.281.878 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết hiện tại : 361.481.878 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn : 726.763.756 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết sau khi tăng vốn : 722.963.756 cổ phiếu.